

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 490/2024/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 5 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thuý Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Văn Dương;
- Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không.

Trong ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1518/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 122/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hồ Công M, sinh năm: 1987 (Có mặt);

Nơi thường trú: Số F N, tổ C, ấp N, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Số A T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm: 1990 (Vắng mặt).

Nơi thường trú: Số F N, tổ C, ấp N, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn nộp ngày 04/12/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là ông Hồ Công M trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện xây dựng gia đình năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, có tổ chức cưới, sau khi xây dựng gia đình, vợ chồng ông sinh sống tại nhà chị ruột ở Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, đến năm 2022 ông xin chuyển công tác về huyện C và chuyển hộ khẩu cả gia đình về huyện C. Quá trình chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân do trước khi xây dựng gia đình giữa ông và bà N không tìm hiểu kỹ, do đó khi về chung sống với nhau, lối sống giữa hai bên gia đình có nhiều khác biệt, gia đình ông là gia đình cán bộ công

chức, còn gia đình bên vợ chỉ biết lợi ích trước mắt, thường so đo thu nhập giữa ông và con rể khác, bà N thường xuyên chửi bới, xúc phạm, lăng mạ ông bằng những lời lẽ nặng nề, mỗi lần vợ chồng cãi nhau, bà N bỏ nhà đi để mặc ông lo cho con cái, bà N còn mang trang sức, vòng vàng của hai bên gia đình cho đem đi, do vậy ông phải hết sức dè sẻn trong chi tiêu để lo cho gia đình, bà N chỉ biết đến tiền, không màng đến gia đình, chồng con, ông cảm thấy cuộc sống hôn nhân như địa ngục nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn để giải thoát cho cả hai.

Ông và bà N có 02 con chung tên Hồ Nguyễn Minh Q, sinh ngày 09/6/2016 và Hồ Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 12/12/2017, bà N không quan tâm lo lắng cho con nên ông yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con, ông không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Ông và bà N không có tài sản chung, không có nợ chung.

* Bị đơn là bà Nguyễn Thị Cẩm N vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Tại đơn xin ly hôn nộp ngày 04/12/2023, ông Hồ Công M yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết cho ông ly hôn với bà Nguyễn Thị Cẩm N, con chung có 02 cháu ông yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà Nhung cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung không có, nợ chung không có. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn là bà Nguyễn Thị Cẩm N hiện đang cư trú tại địa chỉ số F N, tổ C, ấp N, xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo Đ1 a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng:

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Cẩm N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa (bà N trực tiếp nhận các văn bản tố tụng nêu trên) nhưng vẫn không đến Tòa án, do đó Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành phiên Tòa vắng mặt bà N theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Hồ Công M và bà Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39, 49/2007, ngày 16/5/2016 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét trình bày của ông M thì ông và bà N tự nguyện xây dựng gia đình vào năm 2016 nhưng không có quá trình tìm hiểu trước khi chung sống với nhau, do đó cuộc

sống hôn nhân không có hạnh phúc, bà N không quan tâm đến chồng con cũng như kinh tế gia đình, chỉ biết đến tiền, bà thường bỏ nhà đi để mặc ông chăm sóc con cái, ngoài ra cách sống của gia đình hai bên cũng có nhiều khác biệt, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đã lâu, ông cảm thấy quan hệ hôn nhân giữa ông và bà N không thể tiếp tục kéo dài, vợ chồng không có hạnh phúc nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn để giải thoát cho cả hai.

Xét bà N không đến Tòa án theo giấy triệu tập để cung cấp lời khai, điều đó cho thấy bà N không còn muốn duy trì quan hệ vợ chồng cùng với ông M, do đó Hội đồng xét xử chỉ xem xét các chứng cứ do ông M cung cấp, nhận thấy tình trạng quan hệ vợ chồng giữa ông M và bà N đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt, căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông M được ly hôn với bà N là có cơ sở.

[4] Về con chung:

Ông M và bà N có 02 con chung tên Hồ Nguyễn Minh Q, sinh ngày 09/6/2016 và Hồ Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 12/12/2017. Bà N không đến Tòa án để có ý kiến về các con chung, hiện 02 con chung đang sống cùng ông M và cả 02 cháu đều có nguyện vọng được tiếp tục sống với cha, để ổn định tâm sinh lý của con chung, Hội đồng xét xử giao cháu Q và cháu Đ cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ông M không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con, xét đây là sự tự nguyện của ông M, không trái pháp luật nên ghi nhận sự tự nguyện này. Trường hợp sau này ông M có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sẽ được Tòa án giải quyết ở một vụ án khác.

[5] Về tài sản chung:

Ông Minh xác đ giữa ông và bà N không có tài sản chung.

[6] Về nghĩa vụ dân sự chung:

Ông Minh xác đ giữa ông và bà N không có nợ chung.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét buộc ông M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 9, Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là ông **Hồ Công M** về việc cho ly hôn giữa ông **Hồ Công M** và bà **Nguyễn Thị Cẩm N**.

Kể từ ngày Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 39, ngày 16/5/2016 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung:

Ông **M** và bà **N** có 02 con chung tên **Hồ Nguyễn Minh Q**, sinh ngày 09/6/2016 và **Hồ Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 12/12/2017.

Giao cháu **Q** và cháu **Đ** cho ông **M** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông **M** về việc tạm thời không yêu cầu bà **N** cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Ông **Minh xác đ** không có.

4. Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông **Minh xác đ** không có.

5. Về án phí sơ thẩm:

Ông **M** phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí ông **M** đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2023/0018975 ngày 29/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi. Ông **M** đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

6. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thúy Ái